

Số: 09 /KH-UBND

Kông Chro, ngày 24 tháng 04 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 158/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của chính phủ và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP đối với công chức, viên chức năm 2017.

Căn cứ Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ Quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Ủy ban nhân dân huyện Kông Chro xây dựng kế hoạch thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với CBCCVN năm 2018, cụ thể như sau:

I. Đối tượng áp dụng và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

1. Đối tượng áp dụng:

Áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đang công tác tại các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện quản lý; công chức cấp xã.

2. Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác:

Thời hạn định kỳ chuyển đổi công tác theo Điều 7 Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ Quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức quy định từ 02 năm (đủ 24 tháng) đến 05 năm (đủ 60 tháng) theo đặc thù của từng ngành, lĩnh vực.

II. Danh mục các vị trí công tác trong các lĩnh vực, ngành, nghề phải định kỳ chuyển đổi và những trường hợp chưa thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác:

1. Danh mục các vị trí công tác trong các lĩnh vực, ngành, nghề chuyển đổi:

- Hoạt động quản lý tài chính, ngân sách tài sản của Nhà nước.
- Quản lý cho thuê đất, tài sản trên đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà.

2. Những trường hợp chưa thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác:

- Cán bộ, công chức, viên chức trong thời gian đang xem xét, xử lý kỷ luật;
- Cán bộ, công chức, viên chức đang trong thời gian bị khởi tố điều tra hoặc có liên quan đến công việc đang bị thanh tra, kiểm tra;

- Cán bộ, công chức, viên chức đang điều trị bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ Y tế, đi học dài hạn hoặc được cử đi biệt phái.

- Cán bộ, công chức, viên chức nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Trường hợp phải nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (do vợ mất hoặc trường hợp khác quan khác) thì cán bộ, công chức, viên chức nam cũng được áp dụng như cán bộ, công chức nữ quy định tại khoản này.

III. Trách nhiệm và tổ chức thực hiện:

1. Trên cơ sở danh mục vị trí công tác định kỳ phải chuyển đổi, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tiến hành rà soát đội ngũ CBCCVC hiện có, lập công khai danh sách CBCCVC phải chuyển đổi vị trí công tác trong năm và các năm kế tiếp của đơn vị, địa phương gửi về ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ huyện).

2. Phòng Nội vụ trên cơ sở danh sách CBCCVC phải chuyển đổi vị trí công tác mà các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn lập đề nghị chuyển đổi, tổng hợp báo cáo UBND huyện xem xét quyết định theo đúng quy định.

Nơi nhận

- Sở Nội vụ tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn huyện;
- Các đơn vị sự nghiệp huyện;
- UBND các xã, Thị trấn;
- Lưu: VT- UB, NV

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



KT/ CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Kinh